



PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

BÀI 4

QUAN HỆ PHÁP LUẬT

- **Về kiến thức:** sinh viên hiểu được quan hệ pháp luật.
- **Về kỹ năng:** sinh viên biết vận dụng các kiến thức đã học vào việc xác định quan hệ pháp luật trong đời sống.

4.1

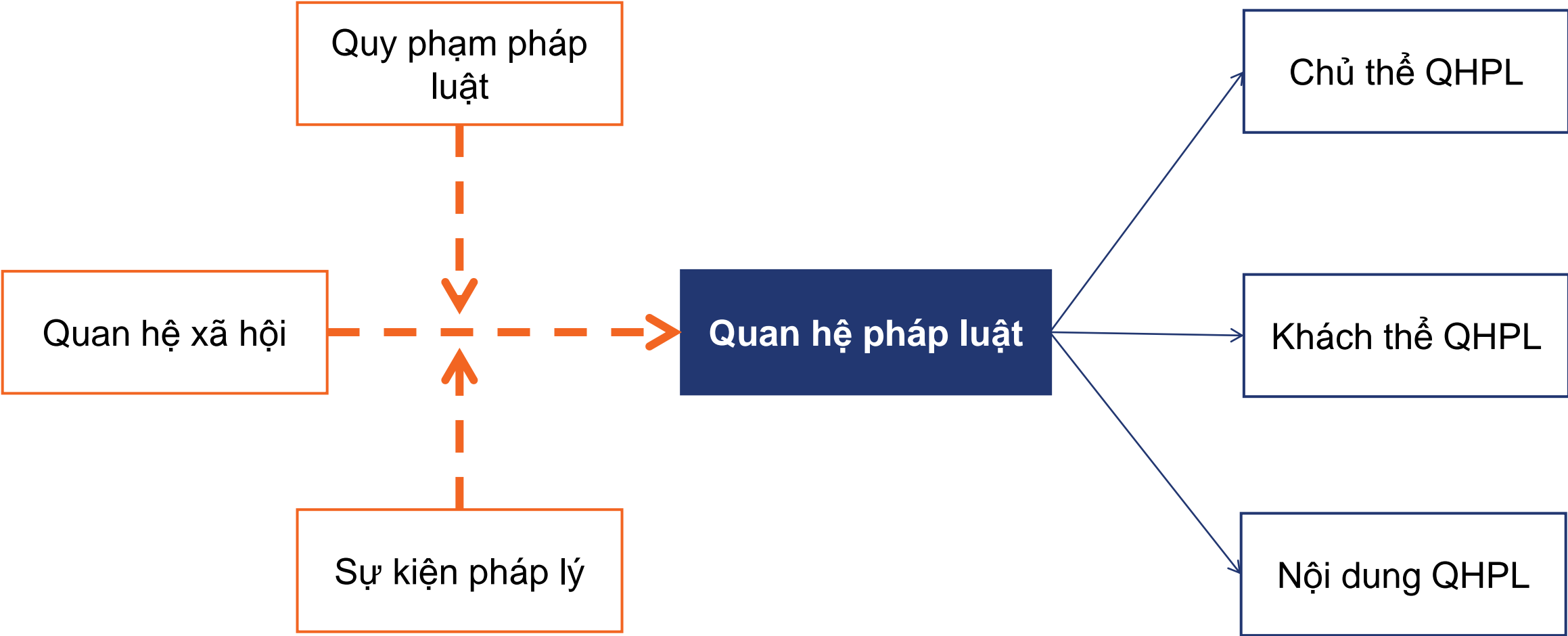
Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật

4.2

Cấu thành của quan hệ pháp luật

4.3

Sự kiện pháp lý



4.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

4.1.1

Khái niệm quan hệ pháp luật

4.1.2

Đặc điểm của quan hệ pháp luật

Khái niệm

Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được quy phạm pháp luật điều chỉnh, trong đó các bên tham gia quan hệ có các quyền và nghĩa vụ pháp lý được nhà nước đảm bảo thực hiện.

4.1.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

QHPL là quan hệ có tính ý chí.

QHPL có tính cụ thể, xác định.

QHPL có nội dung biểu hiện thành quyền và nghĩa vụ cụ thể của các bên tham gia quan hệ.

Câu 1: Khẳng định nào sau đây là đúng với quan hệ pháp luật?

- A. Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được các quy phạm xã hội điều chỉnh.
- B. Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được các quy phạm tập quán điều chỉnh.
- C. Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được các quy phạm đạo đức điều chỉnh.
- D. Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được các quy phạm pháp luật điều chỉnh.

4.2. CẤU THÀNH CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

4.2.1	Chủ thể của quan hệ pháp luật
4.2.2	Khách thể của quan hệ pháp luật
4.2.3	Nội dung của quan hệ pháp luật

4.2.1. CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

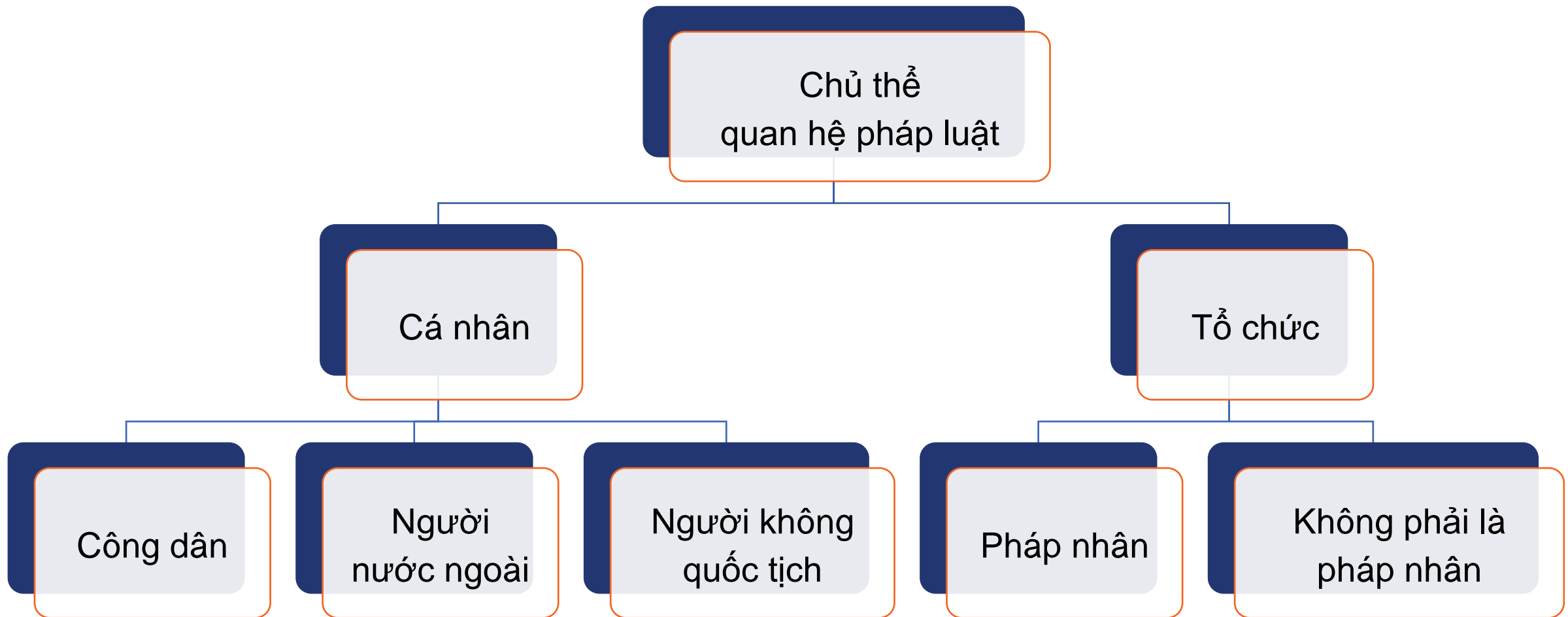
Khái niệm

Chủ thể của quan hệ pháp luật là các cá nhân, tổ chức có khả năng trở thành các bên tham gia quan hệ pháp luật có các quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý trên cơ sở quy phạm pháp luật.

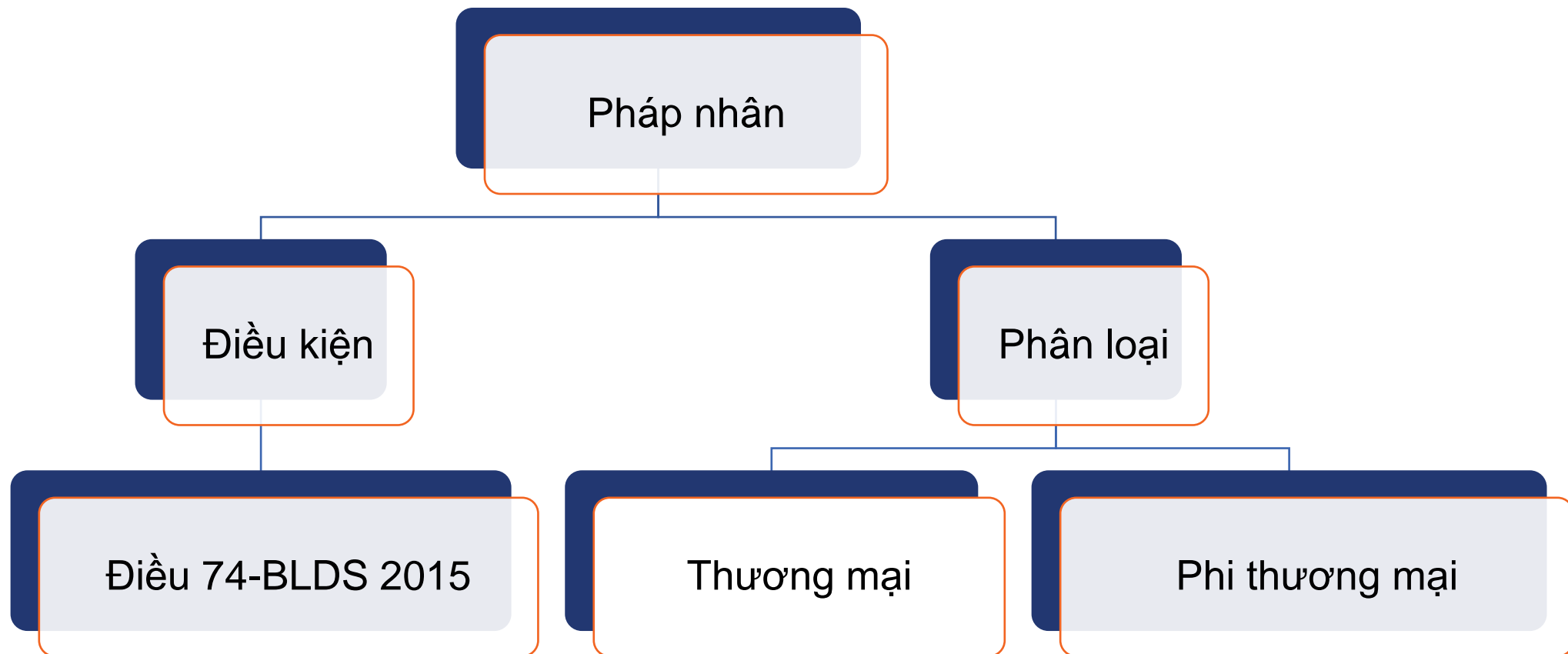
4.2.1. CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT



4.2.1. CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT



4.2.1. CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

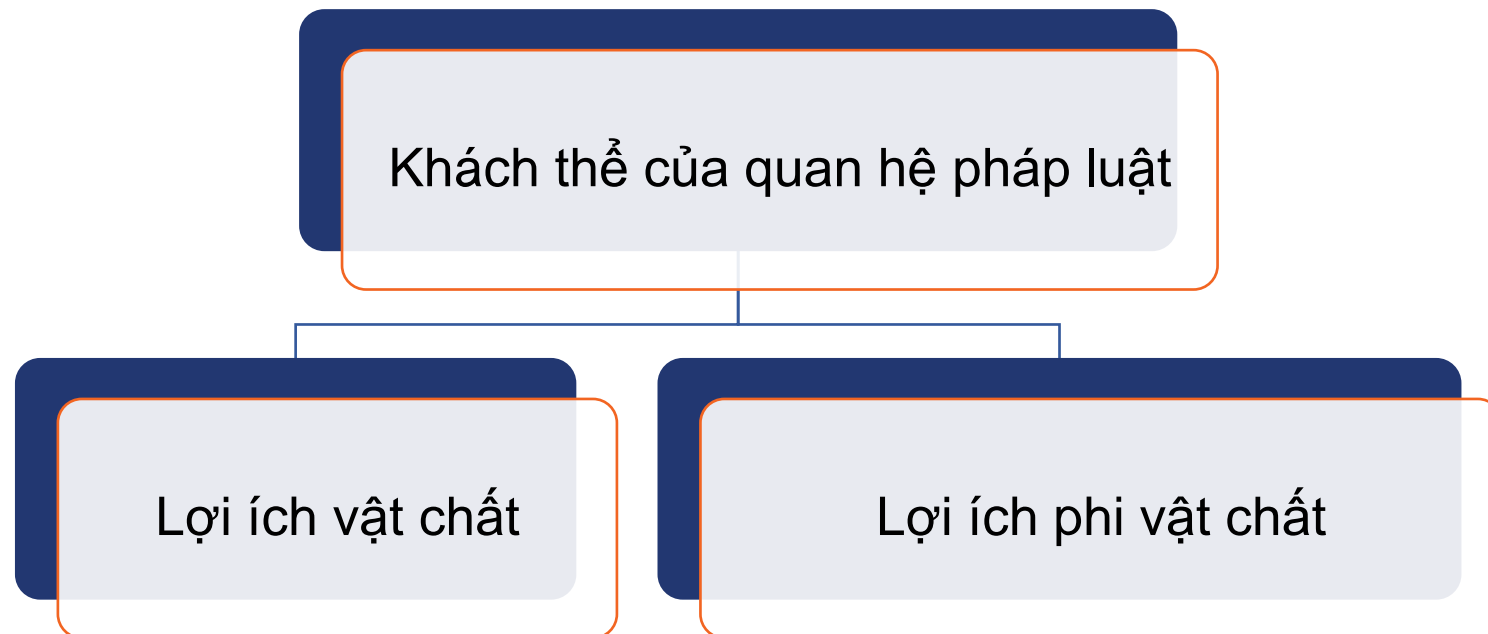


4.2.2. KHÁCH THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

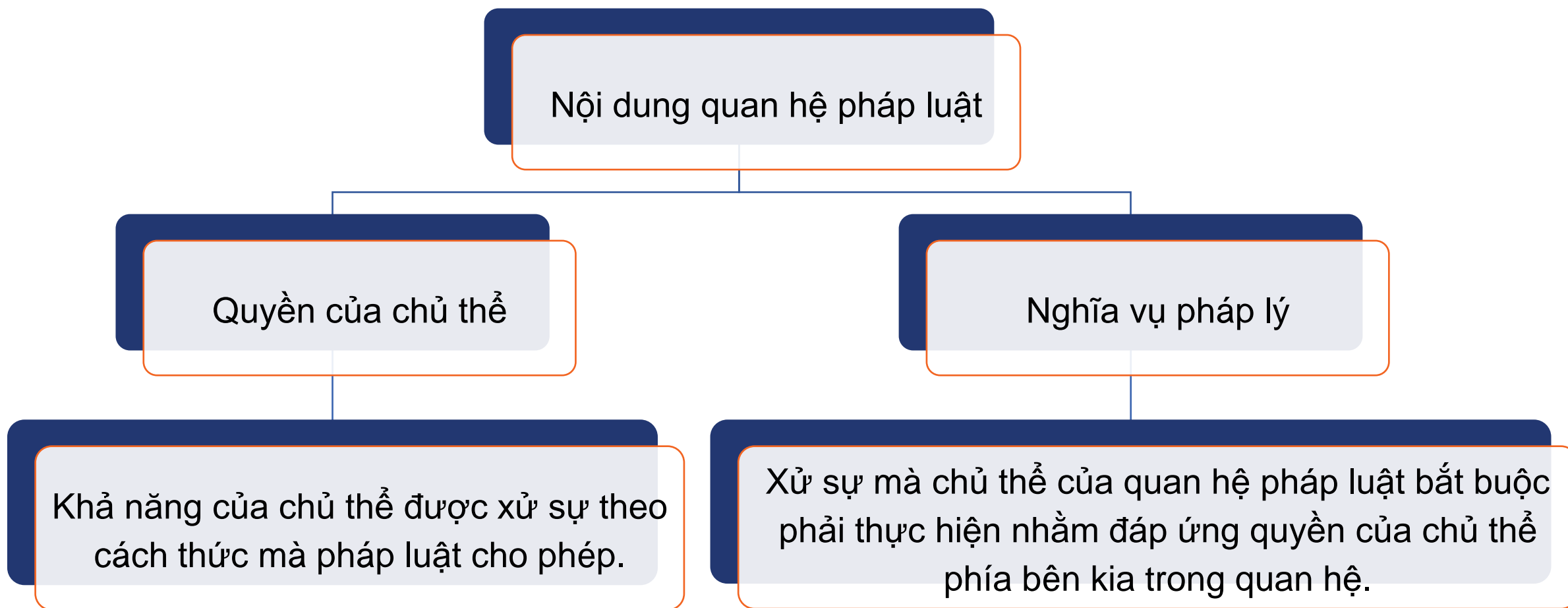
Khái niệm

Khách thể của quan hệ pháp luật là những lợi ích mà các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật mong muốn đạt được khi tham gia quan hệ đó.

4.2.2. KHÁCH THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT



4.2.3. NỘI DUNG CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT



Câu 2: Nhận định nào sau đây là đúng nhất?

- A. Chủ thể của quan hệ pháp luật là cá nhân.
- B. Chủ thể của quan hệ pháp luật là tổ chức.
- C. Chủ thể của quan hệ pháp luật là pháp nhân.
- D. Chủ thể của quan hệ pháp luật là cá nhân, tổ chức.

4.3. SỰ KIỆN PHÁP LÝ

4.3.1

Khái niệm sự kiện pháp lý

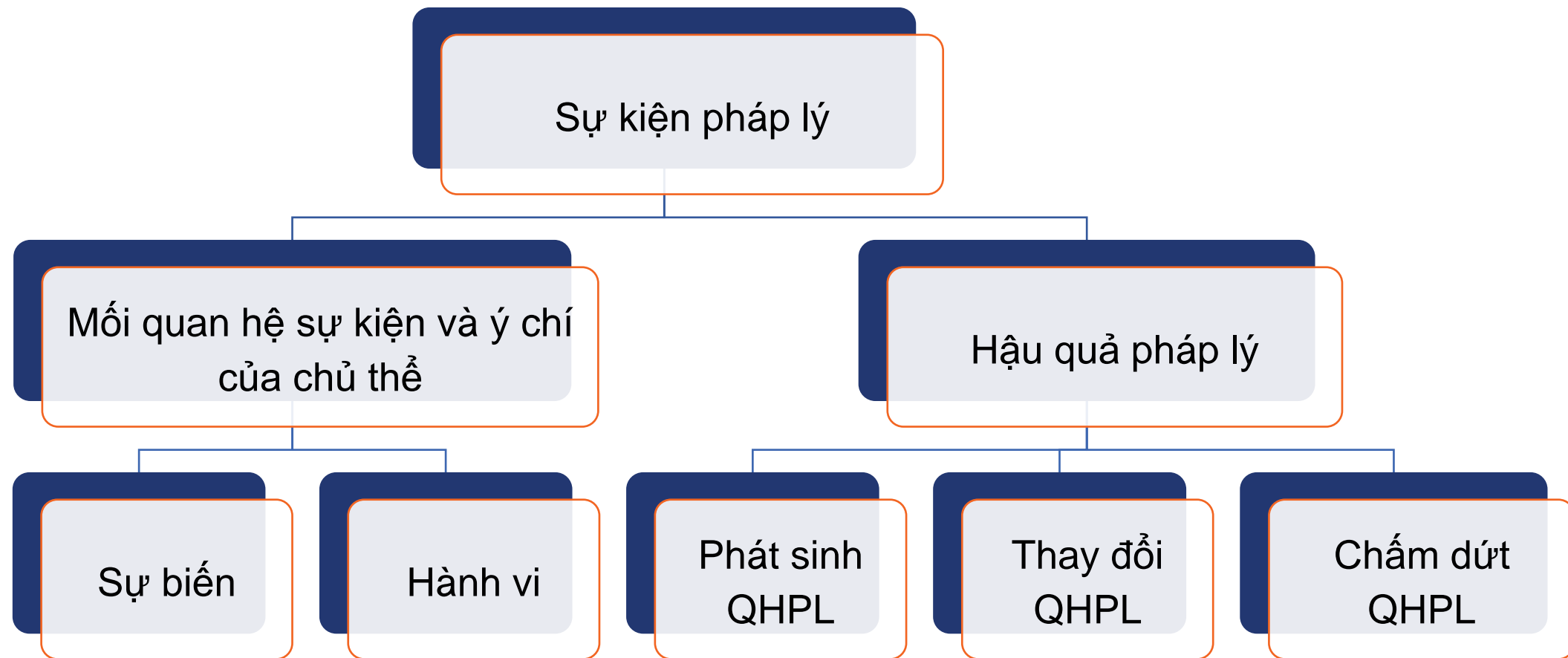
4.3.2

Phân loại sự kiện pháp lý

Khái niệm

Sự kiện pháp lý là những sự kiện xảy ra trong thực tế, phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh đã được dự liệu trong các quy phạm pháp luật làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật cụ thể.

4.3.2. PHÂN LOẠI SỰ KIỆN PHÁP LÝ



Câu 3: Thiên tai gây ngập lụt khiến cho hợp đồng vận chuyển hàng hóa không thực hiện được là:

- A. Hành vi hợp pháp.
- B. Hành vi bất hợp pháp.
- C. Sự biến pháp lý.
- D. Hành vi vi phạm pháp luật.

Chương 4 giúp người học nhận thức được:

- Xác định cấu thành của quan hệ pháp luật, sự kiện pháp lý làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật.
- Trên cơ sở lý thuyết đã học, vận dụng vào các quan hệ pháp luật trong thực tiễn đời sống.